

Bản án số: **04/2026/HS-ST**

Ngày: 21 - 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 -TUYỀN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Bích

2. Ông Tống Xuân Quyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Luyên – Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 2 – Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tất Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang xét xử sơ thẩm số hóa công khai theo hình thức trực tuyến kết nối điểm cầu Trung tâm tại Tòa án nhân dân khu vực 2–Tuyên Quang và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam số 1-Công an tỉnh Tuyên Quang vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2025/TLST-HS, ngày 26 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2026/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Trần H; sinh ngày 17/4/1980; nơi sinh: tỉnh Thanh Hoá.

Nơi cư trú: Thôn T, xã H1, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình C, sinh năm 1954 và bà: Trần Thị L, sinh năm 1954; có vợ: Phạm Thị H2, sinh năm 1982 (đã ly hôn) và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 05/05/2000, Nguyễn Trần H bị Công an huyện Y, tỉnh Tuyên Quang (cũ), xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 17/7/2001, Nguyễn Trần H bị UBND huyện H1, tỉnh Tuyên Quang (cũ) ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2006/HSST ngày 23/8/2006 của TAND huyện H1, tỉnh Tuyên Quang (cũ) xử phạt Nguyễn Trần H 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản trộm cắp trị giá 1.400.000 đồng). H đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 11/3/2008.

+ Tại bản án hình sự phúc thẩm số 980/2025/HSPT ngày 20/11/2025 của TAND thành phố Hà Nội, xử phạt Nguyễn Trần H 18 tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, hình phạt bổ sung: Cấm Nguyễn Trần H 18 tháng hành nghề lái xe ô tô, 200.000 đồng án phí HSST, 200.000 đồng án phí HSPT.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 13/10/2025, Nguyễn Trần H một mình đi bộ từ nhà đến công trạm y tế xã H1 thuộc thôn T1, xã H1 để tìm mua Heroine về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi H gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ 200.000 đồng được 01 gói Heroine bên ngoài được gói bằng giấy bạc màu vàng. Sau đó, H đi bộ đến bụi cây ven đường lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức đốt hút vào cơ thể, số ma túy còn lại H gói lại như cũ và cất vào túi quần sau bên phải đang mặc rồi đi bộ ra đường Quốc lộ 2 đón xe ô tô khách đến nhà bạn chơi. Khi đến đoạn đường ĐT190 thuộc thôn 4 T, xã Th, tỉnh Tuyên Quang, H xuống xe đi bộ thì bị tổ công tác Công an xã Th phối hợp cùng Công an xã Y đang làm nhiệm vụ, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 10 giờ 50 phút cùng ngày về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với H ngày 13/10/2025, kết quả: (+) Dương tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 1381/KL-KTHS ngày 16/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu giữ của Nguyễn Trần H là chất ma túy; loại Heroine (Heroin); khối lượng 0,121g (không phải một hai một gam).

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKSKV2, ngày 25/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tuyên Quang đã truy tố Nguyễn Trần H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trần H theo tội danh, điều luật đã nêu trong bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trần H từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 18 (Mười tám) tháng tù tại bản án số 980/2025/HSPT ngày 20/11/2025 của TAND thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (13/10/2025).

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47

Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) bì niêm phong bên trong chứa ma túy.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, đồng thời tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trần H tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Tuyên Quang đã truy tố đối với bị cáo. Trình bày lời nói sau cùng, bị cáo biết mình đã sai, vi phạm pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trần H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Tuyên Quang đã truy tố. Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ; Kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ, do đó có đủ cơ sở xác định:

Hồi 10 giờ 50 phút, ngày 13/10/2025, tại khu vực đường ĐT190 thuộc thôn 4 T, xã Th, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Trần H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,121g (không phải một hai một gam) Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Tuyên Quang truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm pháp luật hình sự, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của nhà nước và có thể là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị các cơ quan chức năng xử phạt vi phạm hành chính và đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đồng thời bị cáo còn bị Tòa án nhân huyện H1, tỉnh Tuyên Quang (cũ) xử phạt 8 tháng tù về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Gần đây nhất, ngày 20/11/2025 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam tương xứng với hành vi, mức độ phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về vật chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 0,121g (không phải một hai một gam) Heroin. Sau khi đã lấy đi giám định số còn lại được niêm phong trong phong bì là vật chứng của vụ án, thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo vào ngày 13/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đã chuyển hồ sơ cho Công an xã H1 để xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Đối với người đàn ông bán trái phép Heroine cho bị cáo vào ngày 13/10/2025 tại khu vực trạm y tế xã H1, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý đối với các vấn đề nêu trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trần H 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 18 (Mười tám) tháng tù tại bản án số 980/2025/HSPT ngày 20/11/2025

của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (13/10/2025).

3. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) bì niêm phong bên trong chứa ma túy (*Tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/12/2025 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Tuyên Quang*).

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND KV2-TQ;
- Trại tạm giam số 1 - CA tỉnh TQ;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp TQ;
- Lưu HSVA, HSTHAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Minh Ngọc

